

Ngày 30/06/2025	17,200 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	4.2%	-5.0%	-1.1%

	Q2/25	
ROE	6.4%	+/- YoY ▼ 6.9%

	Q2/25		
DT thuần	35.8	QoQ	YoY
		▲ 4.40	▼ 7.70
		▲ 13.9%	▼ 17.8%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	67.2	YoY
		▼ 25.3
		▼ 27.4%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	7.89	QoQ	YoY
		▲ 0.98	▼ 1.74
		▲ 14.2%	▼ 18.0%
	tỷ VNĐ		

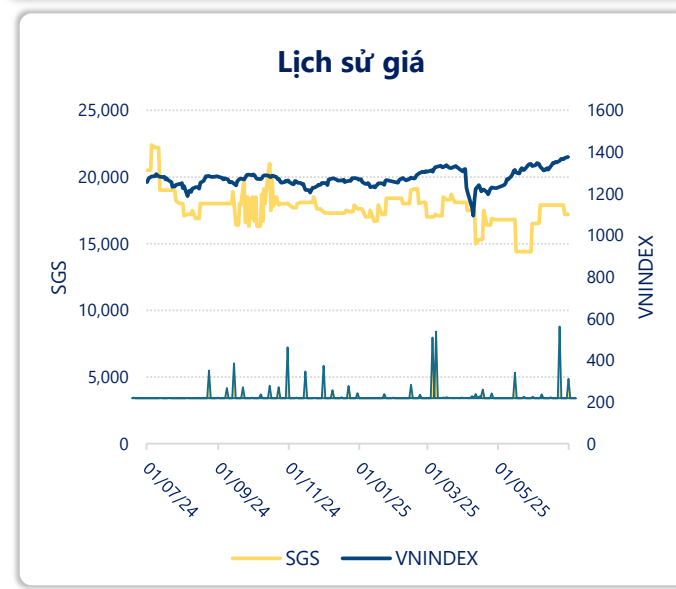
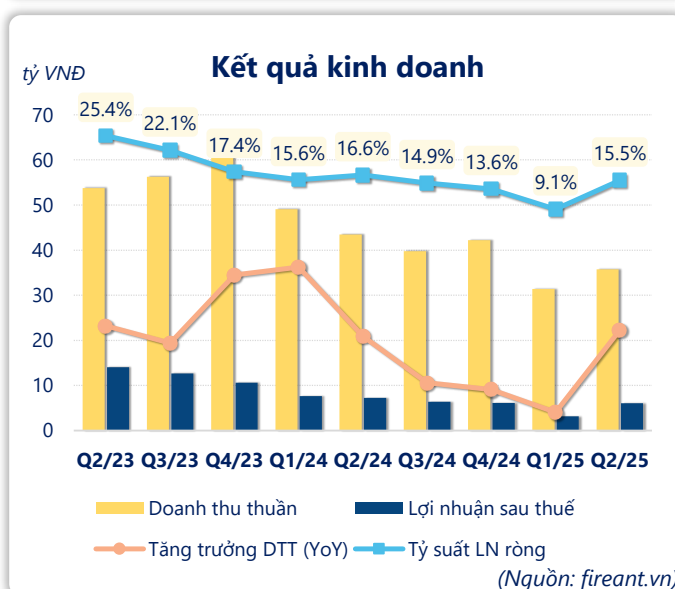
	6T 2025	
LN gộp	14.8	YoY
		▼ 6.10
		▼ 29.0%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	7.25	QoQ	YoY
		▲ 2.03	▼ 1.99
		▲ 38.9%	▼ 21.5%
	tỷ VNĐ		

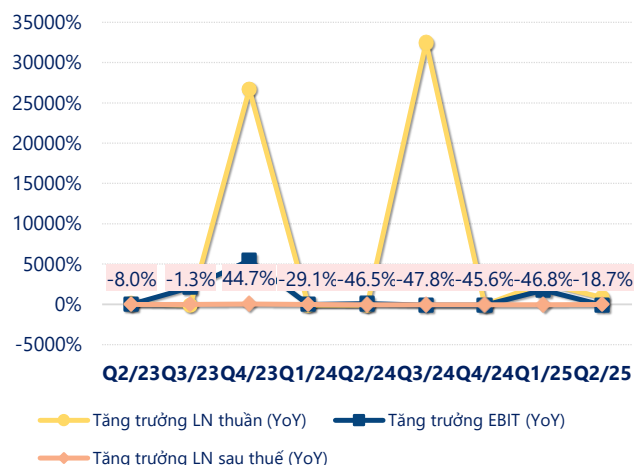
	6T 2025	
LN thuần	12.5	YoY
		▼ 6.60
		▼ 34.6%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	6.04	QoQ	YoY
		▲ 2.89	▼ 1.18
		▲ 91.8%	▼ 16.3%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	9.19	YoY
		▼ 5.61
		▼ 38.1%
	tỷ VNĐ	

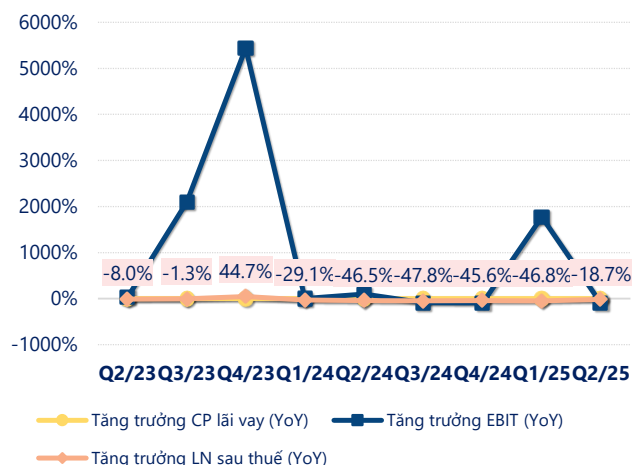


Tăng trưởng lợi nhuận



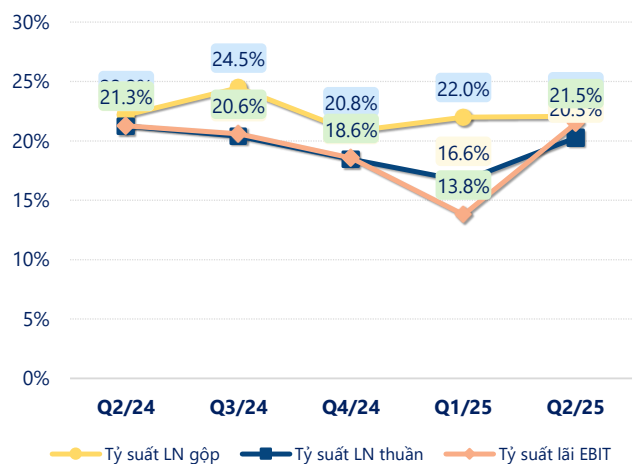
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



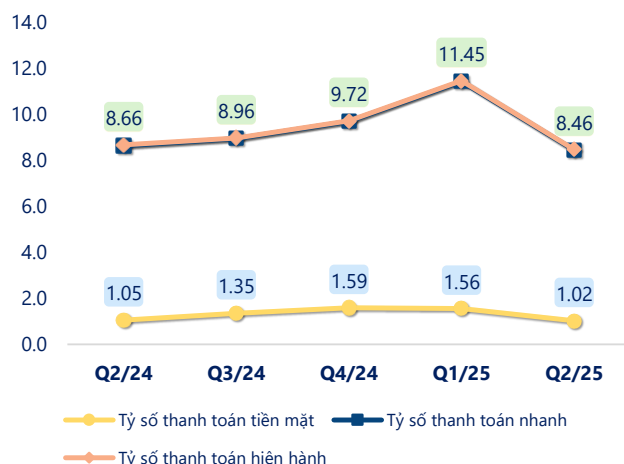
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



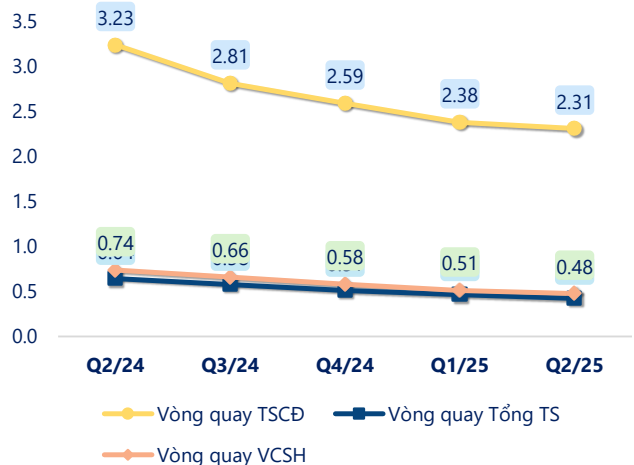
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



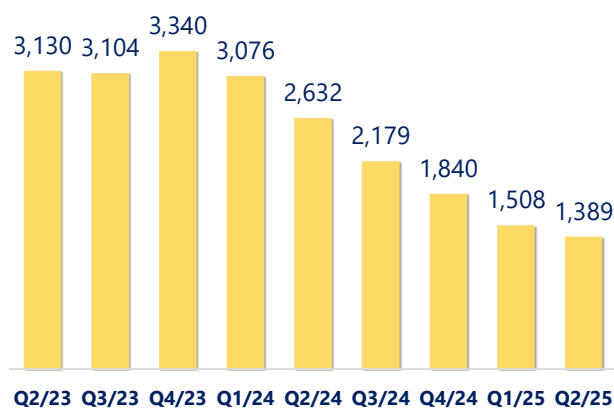
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	35.8	43.5	-17.8%	67.2	92.5	-27.4%
Giá vốn hàng bán	27.9	33.8	-17.5%	52.4	71.7	-26.9%
Lợi nhuận gộp	7.89	9.63	-18.0%	14.8	20.9	-29.0%
Doanh thu HĐTC	2.47	2.51	-1.4%	3.67	4.16	-11.6%
Chi phí TC	0.07	0.03	137%	0.10	0.06	71.6%
Chi phí lãi vay	0.02	0.02	-24.0%	0.04	0.05	-28.7%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	3.04	2.88	5.7%	5.90	5.88	0.5%
LN thuần từ HĐKD	7.25	9.24	-21.5%	12.5	19.1	-34.6%
Lợi nhuận khác	0.42	-0.01	4304%	-0.49	-0.07	-655%
LN trước thuế	7.67	9.22	-16.8%	12.0	19.0	-37.0%
Lợi nhuận sau thuế	6.04	7.22	-16.3%	9.19	14.8	-38.1%
LNST của CĐ cty mẹ	5.53	7.23	-23.5%	8.38	14.9	-43.7%

(Nguồn: fireant.vn)

